

Số: 59 /KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 10 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Phong, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình Chuyển đổi số (CDS) của xã, nâng cao Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) một cách bền vững; tạo sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của CDS cũng như DTI.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trong việc cải thiện kết quả và thứ bậc xếp hạng DTI của xã, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về CDS của xã theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao DTI hằng năm của xã, khắc phục những hạn chế, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của xã; tập trung khắc phục những hạn chế, khó khăn, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của xã.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong quá trình thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức và Nhân dân; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, kịp thời, đúng nội dung và tiến độ theo chỉ đạo của cấp trên. Các nhiệm vụ được phân công phải rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành và gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cán bộ, công chức, viên chức. Quá trình tổ chức thực hiện cần bám sát tình hình thực tiễn của xã, bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm và hiệu quả, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời



phản ánh những khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, tháo gỡ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua, khen thưởng và bình xét cuối năm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhóm nhận thức số

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã thường xuyên cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về chuyển đổi số lên các kênh truyền thông của cơ quan, đơn vị, bảo đảm người dân dễ dàng tiếp cận, nắm bắt các chủ trương, hoạt động về chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền về chuyển đổi số; phối hợp xây dựng nội dung, quản lý và duy trì hiệu quả các kênh truyền thông của xã. Chủ trì, thực hiện công tác phổ biến, hướng dẫn người dân tiếp cận các nền tảng số, góp phần nâng cao nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương.

- Xây dựng, đăng tải tin, bài, phóng sự ngắn giới thiệu các mô hình, hoạt động, kết quả chuyển đổi số của xã; tăng cường tần suất truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân và cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số. Triển khai công tác tuyên truyền chuyển đổi số bằng nhiều hình thức như: Hệ thống loa truyền thanh cơ sở, treo các băng rôn, khẩu hiệu, đồng thời duy trì phát sóng chuyên mục tuyên truyền chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh của xã để bảo đảm thông tin đến được toàn thể Nhân dân.

2. Nhóm thể chế số

Tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, xã có liên quan đến chuyển đổi số; rà soát, cập nhật và đề xuất ban hành các văn bản điều hành phù hợp với tình hình thực tế của xã.

3. Về hạ tầng số và nền tảng số

- Tổ chức rà soát, kiểm tra thiết bị công nghệ thông tin của xã; đảm bảo máy tính, đường truyền Internet và các phần mềm dùng chung vận hành ổn định, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn khảo sát, đề xuất mở rộng vùng phủ sóng và nâng cao chất lượng mạng 4G/5G tại những khu vực đông dân cư, áp dụng hạn chế về tín hiệu, nhằm bảo đảm điều kiện hạ tầng phục vụ chuyển đổi số.

- Khai thác, sử dụng các nền tảng số dùng chung do tỉnh triển khai để tối ưu nguồn lực, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và giảm chi phí vận hành tại xã.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử, chữ ký số chuyên dùng, hệ thống thư điện tử công vụ theo quy định.

- Rà soát, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhằm phục vụ tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các nền tảng số thiết yếu, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện.

4. Về phát triển nhân lực số

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn được tăng cường phổ cập kỹ năng số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập; lồng ghép nội dung tuyên truyền chuyển đổi số phù hợp với từng cấp học.

- Tăng cường công tác phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân thông qua các khóa học trực tuyến đại trà (MOOC) khi có văn bản hướng dẫn và kế hoạch triển khai của Sở.

- Thường xuyên theo dõi, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo số lượng và chất lượng theo quy định; chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực triển khai các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, hướng dẫn, giải đáp và trợ giúp người dân sử dụng kỹ năng số, các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, bảo đảm hiệu quả và thiết thực.

5. Về bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tổ chức triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; phối hợp kiểm tra, rà soát, xây dựng phương án bảo vệ và ứng cứu xử lý sự cố an toàn thông tin đối với các hệ thống, thiết bị CNTT thuộc xã quản lý theo đúng quy định của cấp trên.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát tình trạng an toàn thông tin tại xã; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện nguy cơ tấn công mạng, mã độc; giao Công an xã phối hợp với Công an cấp trên trong việc chia sẻ, cập nhật cảnh báo về an toàn thông tin khi có yêu cầu.

- Tổ chức rà soát, làm sạch mã độc trên thiết bị của xã; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình an toàn thông tin theo quy định. Tăng cường kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn thông tin đối với hệ thống CNTT của UBND xã theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT và các văn bản có liên quan.

6. Về hoạt động chính quyền số

- Đẩy mạnh việc xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; hạn chế sử dụng văn bản giấy trong nội bộ cơ quan. Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ phù hợp; bảo đảm tiếp nhận, xử lý và trả kết quả đúng thời hạn. Công khai, minh bạch quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tương tác giữa chính quyền với người dân thông qua các kênh điện tử.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo điện tử; khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành. Lấy mức độ hài lòng của người dân và tổ chức làm thước đo đánh giá hiệu quả xây dựng chính quyền số tại xã.

7. Về phát triển kinh tế số

- Khuyến khích các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, góp phần nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh. Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng kinh doanh số cho thanh niên, phụ nữ và các



tổ hợp tác. Qua đó thúc đẩy chuyển đổi phương thức sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại, bền vững và phù hợp điều kiện nông thôn.

- Tăng cường công tác hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các nền tảng số và sàn thương mại điện tử để quảng bá, tiêu thụ sản phẩm của địa phương; hỗ trợ xây dựng gian hàng số, hồ sơ sản phẩm và quy trình bán hàng trực tuyến theo quy định.

- Tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp với ngân hàng, tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp cung cấp giải pháp thanh toán điện tử hướng dẫn người dân áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính – viễn thông, đơn vị cung cấp nền tảng thương mại điện tử hỗ trợ đưa các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của xã lên các sàn thương mại điện tử; hướng dẫn các chủ thể OCOP duy trì hoạt động, nâng cao hiệu quả bán hàng trên môi trường số.

8. Về phát triển xã hội số

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn người dân kỹ năng số; hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số phục vụ đời sống.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện việc cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho người dân trên địa bàn; đảm bảo tỷ lệ người dân được cấp đạt theo chỉ tiêu của tỉnh đề ra; hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích từ tài khoản định danh trong giao dịch hành chính và các dịch vụ công.

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt; tuyên truyền, vận động nhằm tăng tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên mở và sử dụng tài khoản giao dịch điện tử, đáp ứng mục tiêu năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã nâng cao trách nhiệm trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, góp ý của người dân trên các nền tảng số; bảo đảm chất lượng, kịp thời, tạo niềm tin và khuyến khích người dân tham gia tương tác, giám sát và đồng hành cùng chính quyền trong giải quyết các vấn đề của địa phương. Chủ động xây dựng, duy trì và vận hành các kênh tương tác trực tuyến như ứng dụng Zalo, Facebook, TikTok... phục vụ công tác thông tin truyền thông và tiếp nhận phản ánh. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng phối hợp với UBND xã tuyên truyền, hỗ trợ người dân và tổ chức trên địa bàn tiếp cận, sử dụng chữ ký số và các phương thức xác thực điện tử; góp phần thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tăng cường tính an toàn, minh bạch trong giao dịch điện tử và phát triển kinh tế số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm trong dự toán được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, đặc biệt là các chỉ số thành phần thuộc bộ Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu kiểm chứng theo yêu cầu của cơ quan đầu mối; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên rà soát khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu giải pháp để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội (Cơ quan đầu mối về chuyển đổi số của xã)

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ liên quan đến xã hội số, truyền thông số và phát triển kỹ năng số cho người dân. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa của chuyển đổi số; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu. Phối hợp với các trường học, Trạm Y tế xã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, chăm sóc sức khỏe và quản lý dữ liệu chuyên ngành.

- Tham mưu tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức và cộng đồng dân cư. Theo dõi, đánh giá mức độ tiếp cận và sử dụng dịch vụ số của người dân trên địa bàn.

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, các ấp triển khai đầy đủ các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất gửi UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, thông báo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy trình, thống nhất.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho người dân; theo dõi chỉ số DTI của xã và đề xuất giải pháp cải thiện.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, triển khai các nhiệm vụ về kinh tế số; phối hợp hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ sử dụng các nền tảng số, thương mại điện tử, thanh toán số.

- Theo dõi, đánh giá tình hình phát triển kinh tế số trên địa bàn; đề xuất giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân. Hướng dẫn hộ sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong



quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích tham gia sàn thương mại điện tử và thanh toán điện tử. Phối hợp tổ chức tập huấn chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Theo dõi tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở trên địa bàn.

- Phối hợp với Ngân hàng, doanh nghiệp bưu chính – viễn thông triển khai nhiệm vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm qua sàn thương mại điện tử theo chỉ đạo của tỉnh.

- rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí cho từng hoạt động như tập huấn, tuyên truyền, hỗ trợ mô hình ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh. Tham mưu lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn hợp pháp khác để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, vận hành và đảm bảo hiệu quả hoạt động các hệ thống, nền tảng phục vụ chính quyền số như: Phần mềm quản lý văn bản, hệ thống họp trực tuyến, chữ ký số, nền tảng tiếp nhận phản ánh kiến nghị và các hệ thống liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, đảm bảo không để phát sinh tồn đọng, quá hạn.

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác đánh giá các chỉ số thành phần theo yêu cầu của cơ quan đầu mối.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng chữ ký số và văn bản điện tử. Theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu về chính quyền số; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

5. Trung tâm phục vụ Hành chính công

- Chủ động triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình; theo dõi, quản lý quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống.

- Bảo đảm 100% hồ sơ đủ điều kiện được tiếp nhận và giải quyết trên môi trường số; nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo mục tiêu của tỉnh.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan chuyên môn để nâng cao chỉ số hài lòng của người dân và cải thiện các chỉ số DTI liên quan.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh

- Chủ động xây dựng, biên tập và đăng tải tin, bài, phóng sự ngắn phản ánh hoạt động chuyển đổi số của xã; duy trì hiệu quả công tác truyền thông đa phương tiện phục vụ nhiệm vụ CDS.

- Phát huy hệ thống loa truyền thanh, thực hiện chuyên mục chuyển đổi số và các phương tiện truyền thông của xã để bảo đảm thông tin đến được người dân nhanh chóng, đầy đủ và chính xác.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội triển khai hoạt động truyền thông, tuyên truyền cải thiện nhận thức số trên địa bàn; hỗ trợ cung cấp dữ liệu, tài liệu truyền thông phục vụ đánh giá chỉ số DTI.

7. Công an xã

- Chịu trách nhiệm tham mưu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình triển khai chuyển đổi số. Chủ động nắm tình hình, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ và Nhân dân về phòng, chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo trực tuyến và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Hướng dẫn các bộ phận chuyên môn thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định. Góp phần xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh, phục vụ hiệu quả hoạt động của chính quyền và người dân.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nội dung chuyển đổi số. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai; kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến Ủy ban nhân dân xã. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng tiếp cận công nghệ số, đặc biệt đối với người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng yếu thế. Lòng ghép nội dung chuyển đổi số vào các phong trào thi đua yêu nước, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện tại xã.

9. Đề nghị các đơn vị doanh nghiệp bưu chính – viễn thông, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và các tổ chức liên quan

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu, tài liệu kiểm chứng liên quan đến các chỉ số thành phần trong Bộ Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) khi UBND xã hoặc cơ quan đầu mối có yêu cầu; đồng thời phối hợp xử lý các nội dung phát sinh trong quá trình theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo về chuyển đổi số.

- Phối hợp tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các tiện ích số khác theo yêu cầu của UBND xã.

- Các đơn vị doanh nghiệp bưu chính – viễn thông phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng hạ tầng số, hỗ trợ đưa sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử; các doanh nghiệp, hợp tác xã chủ động tham gia ứng dụng công nghệ

số trong sản xuất, kinh doanh và cung cấp thông tin phục vụ đánh giá chỉ số kinh tế số của xã.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Phong. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa-Xã hội) để được hướng dẫn, xem xét, giải quyết. *Châu Ngọc Cẩn*

Nơi nhận:

- Sở KHCN;
- TT. Đảng ủy;
- CT, các PCT. UBND xã;
- BCD thực hiện ĐA06;
- LĐVP, CVNC;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT, Itctham.



Châu Ngọc Cẩn